

Số: 107/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 189/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Dương Thị Thu H, sinh ngày 26/9/1992, số định danh cá nhân 064192009956; địa chỉ: làng B, xã C, tỉnh Gia Lai.

- Anh Lê Đình T, sinh ngày 25/02/1991, số định danh cá nhân 042091020514; địa chỉ: thôn H, xã S, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đình T và chị Dương Thị Thu H tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52 ngày 13/9/2019 của UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là UBND xã C, tỉnh Gia Lai). Hiện nay, do bất đồng quan điểm sống, tình tình không hợp nhau nên anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không dung hòa được làm ảnh hưởng đến đời sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được, do tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh chị, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là thực sự tự nguyện.

[2] Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con: Anh T, chị H có hai con chung là Lê Dương Minh K, sinh ngày 01/3/2021 và Lê Dương Minh K1, sinh ngày 24/3/2023. Quá trình giải quyết việc dân sự, anh chị đã thỏa thuận được với nhau về việc

nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn và sự thỏa thuận của anh chị bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3] Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị H không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đình T và chị Dương Thị Thu H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52 ngày 13/9/2019 của UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là UBND xã C, tỉnh Gia Lai) hết hiệu lực kể từ ngày 16/12/2025.

- Về nuôi con: Giao hai con chung là Lê Dương Minh K, sinh ngày 01/3/2021 và Lê Dương Minh K1, sinh ngày 24/3/2023 cho chị Dương Thị Thu H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục từ ngày 08/12/2025 cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ việc này.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Đình T và chị Dương Thị Thu H không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005928 ngày 02/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Dương Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 11 - Gia Lai;
- PTHADS Khu vực 11 - Gia Lai;
- UBND xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT, CGQ.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Võ Tiến Sỹ